

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 34/TCBH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 8 năm 1988

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TÀI CHÍNH SỐ 34/TCBH NGÀY 4 THÁNG 8 NĂM 1988

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 30/HĐBT NGÀY 10-3-1988 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG VỀ CHẾ ĐỘ
BẢO HIỂM

TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE CƠ GIỚI

Thi hành Nghị định số 30/HĐBT ngày 10-3-1988 của Hội đồng Bộ trưởng về chế độ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và Quyết định 66/TC-BH ngày 30-3-1988 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy tắc và biểu phí bảo hiểm, sau khi trao đổi với các Bộ Giao thông vận tải, Ngoại giao, Quốc phòng, Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điểm sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, VI PHẠM BẢO HIỂM

- Các chủ xe cơ giới nói ở đây bao gồm: các đơn vị sản xuất kinh doanh, các đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang, hiệp hội, đoàn thể, cá nhân trong nước và chủ xe cơ giới là người nước ngoài (cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự, thương mại, tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện khác, tổ chức dịch vụ, đoàn chuyên gia và các cá nhân) có giấy phép sử dụng xe trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Xe cơ giới nói ở đây là tất cả các loại xe chạy trên đường bộ bằng động cơ của chính chiếc xe đó.
- Một số loại xe sau đây không bắt buộc phải bảo hiểm:
 - Xe đạp máy: loại xe mà nếu không dùng động cơ thì có thể đạp đi như xe đạp. Thí dụ: Babetta, Mobi-letta, Peugeot 102...
 - Xe, máy công tác chỉ hoạt động trong phạm vi nhà máy, xí nghiệp, nông trường, lâm trường... (những xe này khi lưu hành trên đường giao thông, hoặc khi chuyển đi mà phải tháo rời ra hoặc nhờ xe khác kéo. Thí dụ: máy cày, xe cần trục tại các bến bãi, máy ủi đất...).